TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TS** **TỈNH BẮC NINH** Bản án số: 153/2024/HS-ST Ngày 27/05/2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TS, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Ph.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Mạnh H – Giáo viên nghỉ hưu và ông Nguyễn Như K – Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ch - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh T - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 05 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2024/TLST-HS ngày 08/05/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2024/QĐXXST-HS ngày 10/05/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 30/11/2007 (Tên gọi khác: Không); Nơi đăng ký HKTT: khu phố ĐH, phường HM, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ', sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1987; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn A, sinh ngày 02/10/2006 (Tên gọi khác: Không); Nơi đăng ký HKTT: khu phố PKT, phường PK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn A', sinh năm 1979 và bà Đàm Thị Th, sinh năm 1985; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn Thái M, sinh ngày 20/12/2007 (Tên gọi khác: Không); Nơi đăng ký HKTT: khu phố NL, phường PK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam;

Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M’, sinh năm 1981 và bà Đoàn Thị D, sinh năm 1988; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Văn B, sinh ngày 01/10/2007 (Tên gọi khác: Lê Văn B’); Nơi đăng ký HKTT: khu phố PKĐ, phường PK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Ch, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1969; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Đ: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1987 (Có mặt);

Địa chỉ: Khu phố ĐH, phường HM, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh. (Mẹ đẻ bị cáo)

* Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo A: Bà Đàm Thị Th, sinh năm 1985 (Có mặt);

Địa chỉ: Khu phố PKT, phường PK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh. (Mẹ đẻ bị cáo)

* Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo M: Bà Đoàn Thị D, sinh năm 1988 (Có mặt);

Địa chỉ: Khu phố NL, phường PK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh. (Mẹ đẻ bị cáo)

* Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo B: Bà Phạm Thị L, sinh năm 1969 (Có mặt);

Địa chỉ: Khu phố PKĐ, phường PK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh. (Mẹ đẻ bị cáo)

* Người bào chữa cho các bị cáo:

1. Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn B và bị cáo Lê Văn A: Bà Phan Thị Thu E - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

Đ/C: Số 8, đường PĐTV, phường SH, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh

2. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Thái M và bị cáo Nguyễn Xuân Đ: Bà Nguyễn Thị F - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

Đ/C: Số 8, đường PĐTV, phường SH, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lưu NA, sinh năm 2005 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố PKT, phường PK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh.

2. Ông Lưu Quang G, sinh năm 1982 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố PKT, phường PK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh.

3. Anh Lưu Văn I, sinh ngày 16/9/2008 (Có mặt);

Người đại diện theo pháp luật của anh I: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1985 (Có mặt);

Cùng địa chỉ: Khu phố PKT, phường PK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh.

4. Anh Thân Đức O, sinh ngày 06/10/2008 (Vắng mặt);

Người đại diện theo pháp luật của anh O: Ông Thân Nhân O', sinh năm 1984 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Khu phố MĐ, phường HM, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh.

5. Anh Nguyễn Đức M1, sinh ngày 26/5/2010 (Vắng mặt);

Người đại diện theo pháp luật của anh M1: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1980 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Khu phố KT, phường HM, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh.

6. Anh Đàm Đức T1, sinh ngày 05/3/2008 (Vắng mặt);

Người đại diện theo pháp luật của anh T1: Bà Nghiêm Thị Th1, sinh năm 1980 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Khu phố KB, phường HM, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh.

* Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hữu H2, sinh ngày 31/10/2007 (Vắng mặt);

Người đại diện theo pháp luật của anh H2: Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1983 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Khu phố ĐH, phường HM, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Nguyễn Minh D1, sinh ngày 11/02/2006 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố MĐ, phường HM, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 30/11/2007, HKTT: khu phố ĐH, phường HM, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Văn Thái M, sinh ngày 20/12/2007, HKTT:

khu phố NL, phường PK, thành phố TS; Đàm Đức T1, sinh ngày 05/3/2008, HKTT: khu phố KB, phường HM, thành phố TS; Thân Đức O, sinh ngày 06/10/2008, HKTT: khu phố MĐ, phường HM, thành phố TS; Lê Văn B (tên gọi khác Lê Văn B'), sinh ngày 01/10/2007; Lưu Văn I, sinh ngày 16/9/2008; cùng HKTT: khu phố PKĐ, phường PK, thành phố TS; Nguyễn Đức M1, sinh ngày 26/5/2010, HKTT: thôn 8, xã HT, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc, nơi ở hiện tại: khu phố HM, phường HM, thành phố TS và Lê Văn A, sinh ngày 02/10/2006, HKTT: khu phố PKT, phường PK, thành phố TS là bạn bè quen biết với nhau và thường xuyên tụ tập ở quán bi a Play Boy tại khu phố KT, phường HM, thành phố TS. Trước đó ngày 17/02/2024, nhóm Đ có hẹn với nhau vào 21 giờ ngày 18/02/2024 sẽ đến quán bi a Play Boy chơi.

Khoảng 20 giờ ngày 18/02/2024, khi Đ đi trên đường TL277 thuộc phường ĐK, thành phố TS thì có 05 thanh niên không quen biết điều khiển 03 xe mô tô (Đ không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này, BKS xe Đ không nhớ). Do sợ bị đánh, Đ điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Đ chạy được khoảng 100m thì không thấy nhóm thanh niên kia đuổi theo nữa. Sau đó, Đ đi về nhà. Đ sử dụng ứng dụng messenger trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh của Đ gọi cho A sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và kể về việc vừa bị nhóm thanh niên trên đuổi theo. Đ và A thống nhất sau đó sẽ đi tìm nhóm thanh niên trên để đánh trả thù cho Đ. A sẽ mang theo 01 con dao dài 66cm; lưỡi dao bằng kim loại, sáng màu, lưỡi dao sắc, dài 44,5cm; đầu lưỡi dao nhọn, thân lưỡi dao được đục 08 lỗ hình tròn; chuôi dao bằng gỗ, màu đỏ, dài 21,5cm, chuôi dao được bọc 03 vòng tròn bằng kim loại, màu đồng. Dao được bọc bên ngoài bằng 01 vỏ dao dài 50,4cm, bằng gỗ, sơn màu đỏ, được bọc 04 vòng tròn bằng kim loại, màu vàng, phần rộng nhất vỏ dao rộng 6,5cm. (Nguồn gốc dao là do Đ đưa cho A cất giữ cách đó khoảng mấy ngày).

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ đi bộ đến quán bi a Play Boy. Như đã hẹn trước đó, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, bạc, BKS: 36B7 – 749.13 chở I; T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen, bạc, BKS: 99G1- 563.34 chở O; M1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, không đeo BKS, số máy JA70E0171751, số khung RLHJA3939PY117183 chở A đi đến quán bi a chơi. A mang theo 01 con dao dài 66cm. Tại đây, khi gặp nhau, Đ có kể với I, B, A và M1 việc Đ vừa bị 05 thanh niên điều khiển 03 xe mô tô đuổi theo lúc trước. Cả nhóm thống nhất cùng đi tìm nhóm thanh niên trên để đánh trả thù cho Đ. Sau đó, M1 điều khiển xe mô tô chở Đ và A cùng đi đón M tại quán cắt tóc Zen ở khu phố TB, phường PK, thành phố TS. Khi đến nơi, Đ vào quán đón M còn M1 chở A đi về quán bi a Play Boy trước. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, BKS: 99B1 – 546.20 (do M điều khiển đến quán cắt tóc lúc trước) chở M đi về quán bi a. Đ chỉ nói với M là đi đến quán bi a chơi. Khi Đ, M đang đi trên đường NVC đoạn trước cổng trường THPT NVC thuộc phường PK, thành phố TS thì bị 05 thanh niên điều khiển 03 xe mô tô, rú ga đuổi theo phía sau (Đ, M không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của

những người này, BKS xe Đ, M không nhớ). Đ nhận ra đây là các thanh niên đã đuổi theo Đ trước đó tại phường ĐK. Do sợ bị đánh, Đ điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Đ và M chạy được khoảng 200m thì không thấy nhóm thanh niên kia đuổi theo nữa.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Đ và M về đến cửa quán bi a Play Boy thì gặp B, I, A, M1, O, T1. Do vừa tiếp tục bị 05 thanh niên kia đuổi đánh nên Đ và M kể lại vụ việc với mọi người. Lúc đó, Đ, M, B, I, A, M1, O, T1 thống nhất cùng đi lấy hung khí rồi tìm nhóm thanh niên trên để đánh trả thù cho Đ, M.

Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô chở M, M1 điều khiển xe mô tô chở A, B điều khiển xe mô tô chở I, T1 điều khiển xe mô tô chở O, cùng đi về nhà Đ ở khu phố ĐH, phường HM, thành phố TS. Khi đến nhà Đ, Đ đi vào nhà lấy 01 con dao dài 52,3cm, lưỡi dao bằng kim loại, sáng màu, lưỡi dao sắc, dài 38,8cm, chỗ rộng nhất 04cm; chuôi dao bằng gỗ, màu nâu, dài 13,5cm; phần tiếp giáp giữa chuôi dao và lưỡi dao được bọc kim loại, màu vàng (thường gọi là dao Sashimi). Sau khi lấy được dao, Đ đưa dao cho T1. Do T1 điều khiển xe mô tô nên T1 đưa lại dao cho I cầm. Sau đó, nhóm Đ tiếp tục đi theo hướng đường 277 mới đến bãi đất trống thuộc khu công nghiệp DS, phường TS1, thành phố TS. Khi đến nơi, Đ đi bộ vào trong bãi đất trống và lấy ra 01 cây đinh ba dài 2,39m; phần thân là thanh ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, đường kính 02cm, dài 2,01m; phần đầu gồm 03 mũi thép được hàn cố định với phần thân có độ dài lần lượt là 27cm, 38cm, 27cm và 01 con dao phóng lợn dài 1,31m; phần thân là thanh ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, đường kính 2,5cm, dài 112,5cm; phần đầu gắn dao nhọn (dạng dao bầu), lưỡi dao sắc, dài 18,5cm, rộng 06cm. (Nguồn gốc cây đinh ba và con dao phóng lợn do Đ cất ở bãi đất trống trước đó 02 – 03 ngày). Đ đưa cho M 01 cây đinh ba và đưa cho O 01 con dao phóng lợn.

Sau khi lấy được hung khí thì cả nhóm điều khiển xe mô tô đi tìm đánh nhóm thanh niên đã đuổi theo Đ lúc trước. Khi đi, Đ điều khiển xe chở M cầm 01 cây đinh ba đi trước, tiếp đến là T1 điều khiển xe chở O cầm 01 con dao phóng lợn, M1 điều khiển xe chở A cầm 01 con dao dài 66cm, B điều khiển xe chở I cầm 01 con dao dài 52,3cm đi sau cùng. Cả nhóm nối đuôi nhau, xe trước đi cách xe sau khoảng 05m. Nhóm Đ điều khiển xe mô tô đi theo bãi đất trống thuộc khu công nghiệp DS, phường TS1 - đường 277 mới thuộc phường ĐK, thành phố TS - khu đô thị Hnk - dốc đường tàu ngân hàng VCB - vòng xuyến cột đồng hồ TS – đường LTT - đường NPYL - vòng xuyến khu phố DL, phường TH - đường TL287 - ngã ba giao nhau giữa TL287 với TL295B - ngã ba giao nhau TL295B và TL295. Đoạn đường di chuyển kéo dài khoảng 15km. Quá trình di chuyển trên đường, I cầm 01 con dao dài 52,3cm bằng tay phải giơ lên trời. A cầm 01 con dao dài 66cm bằng tay phải giơ lên trời (vỏ bọc dao A đã tháo ra và để ở giữa chỗ A và M1 ngồi). M cầm 01 cây đinh ba dài 2,39m ,vác ở vai của M, đầu nhọn của đinh ba hướng lên trời. O cầm 01 con dao phóng lợn dài 1,31m, vác ở vai của O, đầu nhọn của con dao phóng lợn hướng lên trời. Đ, M1, T1, I điều khiển xe với tốc độ khoảng 60 – 70km/h, bấm

còi inh ỏi, lạng lách, đánh võng, rú ga khi qua các đoạn ngã ba, ngã tư có đèn xanh đỏ, đoạn đường khu A dân cư và khi trên đường có nhiều phương tiện đi lại, mục đích để tìm đánh 05 thanh niên đã đuổi theo Đ, M trước đó. Sau khi đi được khoảng 20 phút nhưng không gặp nhóm thanh niên đã đuổi theo Đ lúc trước nên nhóm Đ đi về. Khi về đến bãi đất trống thuộc khu công nghiệp DS, phường TS1, M và O đi vào bãi đất trống cất đinh ba và con dao phóng lợn. M cầm 01 con dao dài 66cm và vỏ dao do A cầm lúc trước mang về nhà M cất. T1 mang 01 con dao dài 52,3cm do I cầm lúc trước về nhà T1 cất. Sau đó, mọi người giải tán ai về nhà nấy.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, cháu Nguyễn Hữu H2, sinh năm 2007, HKTT: khu phố ĐH, phường HM, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh và cháu Nguyễn Minh D1, sinh ngày 11/02/2006, HKTT: khu phố MĐ, phường HM, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh cùng đến nhà T1 chơi. Khi chơi ở nhà T1, cháu D1 thấy trong nhà T1 có 01 con dao dài 52,3cm nên đã mượn mang về dùng trong sinh hoạt gia đình. Sau đó, cháu D1 đã để tại nhà cháu H2. Ngày 19/02/2024, cháu H2 được biết việc T1 sử dụng con dao trên đi gây rối trật tự công công nên cháu H2 đã giao nộp con dao trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Ngày 19/02/2024, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân (đề nghị được giấu tên) trên fanpage của Công an thành phố TS, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TS đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường và rà soát camera tại khu vực lân cận và triệu tập các đối tượng lên làm việc, lấy lời khai. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 03 đoạn video ghi lại hình ảnh nhóm Đ di chuyển trên đường được lưu trữ trong 01 USB theo đúng quy định.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm việc với Uỷ ban nhân dân phường PK, Ban chấp hành Đ phường PK, Công an phường PK, Đảng uỷ phường PK, Công an phường Đình Bảng, Uỷ ban nhân dân phường Đình Bảng, Công an phường Trang Hạ, Uỷ ban nhân dân phường Trang Hạ, Công an phường ĐK, Uỷ ban nhân dân phường ĐK, Uỷ ban nhân dân phường HM, Công an phường TS1, Uỷ ban nhân dân phường TS1, Công an phường T1 Hồng, Uỷ ban nhân dân phường TH xác định hành vi điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm, đi với tốc độ cao, lạng lách, bóp còi inh ỏi, cầm theo hung khí của các đối tượng tối ngày 18/02/2024 gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông và làm cho những người dân đi đường lo sợ, đã ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân.

Vật chứng thu giữ:

- 01 cây đinh ba dài 2,39m; phần thân là thanh ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, đường kính 02cm, dài 2,01m; phần đầu gồm 03 mũi thép được hàn cố định với phần thân có độ dài lần lượt là 27cm, 38cm, 27cm và 01 con dao phóng lợn dài 131cm; phần thân là thanh ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, lưỡi dao sắc, đường kính 2,5cm, dài 112,5cm; phần đầu gắn dao nhọn (dạng dao bầu), lưỡi dao sắc, dài 18,5cm, rộng 06cm do Đ giao nộp ngày 19/02/2024.

- 01 con dao dài 66cm; lưỡi dao bằng kim loại, sáng màu, lưỡi dao sắc, dài 44,5cm; đầu lưỡi dao nhọn, thân lưỡi dao được đục 08 lỗ hình tròn; chuôi dao bằng gỗ, màu đỏ, dài 21,5cm, chuôi dao được bọc 03 vòng tròn bằng kim loại, màu đồng và 01 vỏ dao dài 50,4cm, bằng gỗ, sơn màu đỏ, được bọc 04 vòng tròn bằng kim loại, màu vàng, phần rộng nhất vỏ dao rộng 6,5cm do M giao nộp ngày 19/02/2024.

- 01 con dao dài 52,3cm, lưỡi dao bằng kim loại, sáng màu, lưỡi dao sắc, dài 38,8cm, chỗ rộng nhất 04cm; chuôi dao bằng gỗ, màu nâu, dài 13,5cm; phần tiếp giáp giữa chuôi dao và lưỡi dao được bọc kim loại, màu vàng do cháu Nguyễn Hữu H2 giao nộp ngày 19/02/2024.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 07/05/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh để xét xử các bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Lê Văn A, Nguyễn Văn Thái M, Lê Văn B về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Do bực tức vì bị 05 thanh niên không quen biết điều khiển xe mô tô đuổi theo trước đó, trong khoảng thời gian từ khoảng 21 giờ 40 phút đến 22 giờ ngày 18/02/2024, Nguyễn Xuân Đ điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn Thái M ngồi sau cầm 01 cây đinh ba dài 2,39m; phần thân là thanh ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, đường kính 02cm, dài 2,01m; phần đầu gồm 03 mũi thép được hàn cố định với phần thân có độ dài lần lượt là 27cm, 38cm, 27cm. Đàm Đức T1 điều khiển xe mô tô chở Thân Đức O ngồi sau cầm 01 con dao phóng lợn dài 1,31m; phần thân là thanh ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, đường kính 2,5cm, dài 112,5cm; phần đầu gắn dao nhọn (dạng dao bầu), lưỡi dao sắc, dài 18,5cm, rộng 06cm. Lê Văn B điều khiển xe mô tô chở Lưu Văn I ngồi sau cầm 01 con dao dài 52,3cm, lưỡi dao bằng kim loại, sáng màu, lưỡi dao sắc, dài 38,8cm, chỗ rộng nhất 04cm; chuôi dao bằng gỗ, màu nâu, dài 13,5cm; phần tiếp giáp giữa chuôi dao và lưỡi dao được bọc kim loại, màu vàng. Nguyễn Đức M1 điều khiển xe mô tô chở Lê Văn A ngồi sau cầm 01 con dao dài 66cm; lưỡi dao bằng kim loại, sáng màu, lưỡi dao sắc, dài 44,5cm; đầu lưỡi dao nhọn, thân lưỡi dao được đục 08 lỗ hình tròn; chuôi dao bằng gỗ, màu đỏ, dài 21,5cm, chuôi dao được bọc 03 vòng tròn bằng kim loại, màu đồng. Nhóm của Đ điều khiển xe mô tô đi từ bãi đất trống thuộc khu công nghiệp DS, phường TS1 - đường 277 mới thuộc phường ĐK, thành phố TS - khu đô thị Hnk - dốc đường tàu ngân hàng VCB - vòng xuyến cột đồng hồ TS – đường LTT - đường NPYL - vòng xuyến khu phố DL, phường TH - đường TL287 - ngã ba giao nhau giữa TL287 với TL295B - ngã ba giao nhau TL295B và TL295. Đoạn đường di chuyển kéo dài khoảng 15km. Quá trình di chuyển trên đường, I và A cầm dao bằng tay phải, giơ lên trời. M cầm đinh ba vác ở vai, phần đầu nhọn hướng lên trời. O cầm con dao phóng lợn vác ở vai, phần đầu nhọn hướng lên trời. Đ, M1, T1, B điều khiển xe với tốc độ khoảng 60 – 70km/h, bấm còi inh ỏi, lạng lách, đánh võng, rú ga khi qua các đoạn ngã ba, ngã tư có đèn xanh đỏ,

đoạn đường khu A dân cư và khi trên đường có nhiều phương tiện đi lại, mục đích để tìm đánh 05 thanh niên đã đuổi theo Đ, M trước đó.

Hành vi của Đ, A, M, B ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông, làm cho những người dân đi đường lo sợ, đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên các bố các bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Lê Văn A, Nguyễn Văn Thái M, Lê Văn B về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ từ 24 đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/02/2024.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn A từ 21 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/02/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thái M từ 21 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/02/2024.

Xử phạt bị cáo Lê Văn B từ 21 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/02/2024.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 cây đinh ba dài 2,39m; phần thân là thanh ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, đường kính 02cm, dài 2,01m; phần đầu gồm 03 mũi thép được hàn cố định với phần thân có độ dài lần lượt là 27cm, 38cm, 27cm. 01 con dao phóng lợn dài 131cm; phần thân là thanh ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, đường kính 2,5cm, dài 112,5cm; phần đầu gắn dao nhọn (dạng dao bầu), lưỡi dao sắc, dài 18,5cm, rộng 06cm. 01 con dao dài 66cm; lưỡi dao bằng kim loại, sáng màu, lưỡi dao sắc, dài 44,5cm; đầu lưỡi dao nhọn, thân lưỡi dao được đục 08 lỗ hình tròn; chuôi dao bằng gỗ, màu đỏ, dài 21,5cm, chuôi dao được bọc 03 vòng tròn bằng kim loại, màu đồng. 01 vỏ dao dài 50,4cm, bằng gỗ, sơn màu đỏ, được bọc 04 vòng tròn bằng kim loại, màu vàng, phần rộng nhất vỏ dao rộng 6,5cm. 01 con dao dài 52,3cm, lưỡi dao bằng kim loại, sáng màu, lưỡi dao sắc, dài 38,8cm, chỗ rộng nhất 04cm; chuôi dao bằng gỗ, màu nâu, dài 13,5cm; phần tiếp giáp giữa chuôi dao và lưỡi dao được bọc kim loại, màu vàng.

Phần tranh luận: Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn B và bị cáo Lê Văn A: Bà Phan Thị Thu E khẳng định hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như cáo trạng truy tố, tuy nhiên do các bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức của các bị cáo còn hạn chế, trong quá trình giải quyết vụ án các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo A có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, Bị cáo B có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2, Điều 51 – Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất. Bị cáo bị cáo Lê Văn B và bị cáo Lê Văn A, các bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa và không có tranh luận gì.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo B, bị cáo A nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo và không có ý kiến gì thêm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Thái M và bị cáo Nguyễn Xuân Đ. Bà Nguyễn Thị F khẳng định hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như cáo trạng truy tố đúng người, đúng pháp luật, tuy nhiên do các bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức của các bị cáo còn hạn chế, trong quá trình giải quyết vụ án các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, ngoài ra bị cáo M có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2, Điều 51 – Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 đối với bị cáo M Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất. Bị cáo bị cáo Nguyễn Văn Thái M và bị cáo Nguyễn Xuân Đ, các bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa và không có tranh luận gì.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo M, bị cáo Đ nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo và không có ý kiến gì thêm.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Xuân Đ; Lê Văn A; Nguyễn Văn Thái M và Lê Văn B đồng ý và không có ý kiến bổ sung.

Viện kiểm sát đối đáp lại: Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm, cũng như các hành vi vi phạm pháp luật. Trên các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Do đó; Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm mức hình phạt với các bị cáo

Tại phiên tòa, các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 21 giờ 40 phút đến 22 giờ ngày 18/02/2024, Nguyễn Xuân Đ điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn Thái M ngồi sau cầm 01 cây đinh ba dài 2,39m. Đàm Đức T1 điều khiển xe mô tô chở Thân Đức O ngồi sau cầm 01 con dao phóng lợn dài 1,31m. Lê Văn B điều khiển xe mô tô chở Lưu Văn An ngồi sau cầm 01 con dao dài 52,3cm. Nguyễn Đức M1 điều khiển xe mô tô chở Lê Văn A ngồi sau cầm 01 con dao dài 66cm. Nhóm của Đ điều khiển xe mô tô đi từ bãi đất trống thuộc khu công nghiệp DS, phường TS1 - đường 277 mới thuộc phường ĐK, thành phố TS - khu đô thị Hnk - dốc đường tàu ngân hàng VCB - vòng xuyến cột đồng hồ TS – đường LTT - đường NPYL - vòng xuyến khu phố DL, phường TH - đường TL287 - ngã ba giao nhau giữa TL287 với TL295B - ngã ba giao nhau TL295B và TL295. Đoạn đường di chuyển kéo dài khoảng 15km. Quá trình di chuyển trên đường, I và A cầm dao bằng tay phải, giơ lên trời. M cầm đinh ba vác ở vai, phần đầu nhọn hướng lên trời. O cầm con dao phóng lợn vác ở vai, phần đầu nhọn hướng lên trời. Đ, M1, T1, B điều khiển xe với tốc độ khoảng 60 – 70km/h, bấm còi inh ỏi, lạng lách, đánh võng, rú ga khi qua các đoạn ngã ba, ngã tư có đèn xanh đỏ, đoạn đường khu A dân cư và khi trên đường có nhiều phương tiện đi lại, mục đích để tìm đánh 05 thanh niên đã đuổi theo Đ, M trước đó.

Hành vi của Đ, A, M, B làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông, làm cho những người dân đi đường lo sợ, đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Lê Văn A, Nguyễn Văn Thái M, Lê Văn B phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo Điều 318 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội, cuộc sống sinh hoạt ổn định của cộng đồng, xâm phạm đến hoạt động đi lại, vui chơi nguyên tắc an toàn nơi công cộng tại nơi có nhiều người qua lại. Ngoài ra, còn làm ảnh hưởng đến việc thực hiện những đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước trong quá trình ổn định đời sống của người dân, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tính chất và vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc thống nhất từ trước mà chỉ mang tính bột phát. Trong đó bị cáo Đ giữ vai trò chính, bị cáo vừa có hành vi gọi các bị cáo khác đến mục đích để đi tìm nhóm thanh niên đã đuổi theo bị cáo trước đó và chuẩn bị hung khí. Sau đó, đến vai trò của các bị cáo A, M, B là ngang nhau khi cùng có hành vi dùng hung khí. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng mức hình phạt cao nhất đối với bị cáo Đ, sau đó đến các bị cáo A, M, B.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng các bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng quy định trong Bộ luật hình sự. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng khi lượng hình cần xem xét sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo A có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, bị cáo B có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo M có ông nội được Nhà nước tẳng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2, Điều 51 – Bộ luật hình sự. Do vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo A, B, M khi quyết định hình phạt.

[5] Về vật chứng: 01 cây đinh ba dài 2,39m; phần thân là thanh ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, đường kính 02cm, dài 2,01m; phần đầu gồm 03 mũi thép được hàn cố định với phần thân có độ dài lần lượt là 27cm, 38cm, 27cm. 01 con dao phóng lợn dài 1,31m; phần thân là thanh ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, đường kính 2,5cm, dài 112,5cm; phần đầu gắn dao nhọn (dạng dao bầu), lưỡi dao sắc, dài 18,5cm, rộng 06cm. 01 con dao dài 66cm; lưỡi dao bằng kim loại, sáng màu, lưỡi dao sắc, dài 44,5cm; đầu lưỡi dao nhọn, thân lưỡi dao được đục 08 lỗ hình tròn; chuôi dao bằng gỗ, màu đỏ, dài 21,5cm, chuôi dao được bọc 03 vòng tròn bằng kim loại, màu đồng. 01 vỏ dao dài 50,4cm, bằng gỗ, sơn màu đỏ, được bọc 04 vòng tròn bằng kim loại, màu vàng, phần rộng nhất vỏ dao rộng 6,5cm. 01 con dao dài 52,3cm, lưỡi dao bằng kim loại, sáng màu, lưỡi dao sắc, dài 38,8cm, chỗ rộng nhất 04cm; chuôi dao bằng gỗ, màu nâu, dài 13,5cm; phần tiếp giáp giữa chuôi dao và lưỡi dao được bọc kim loại, màu vàng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án có 05 thanh niên đã có hành vi điều khiển 03 xe mô tô đuổi theo Đ vào khoảng 20 giờ ngày 18/02/2024 tại đường TL277 thuộc phường ĐK, thành phố TS và đến khoảng 21 giờ 15 phút tiếp tục đuổi theo Đ và M trên đường

Nguyễn Văn Cừ đoạn trước cổng trường THPT Nguyễn Văn Cừ thuộc phường PK, thành phố TS. Đ và M chỉ bị các thanh niên trên đuổi theo, do lo sợ bị đánh đã bỏ chạy thoát. Quá trình điều tra, Đ và M khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của các thanh niên này, BKS xe đến nay Đ và M không nhớ. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TS tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi gây rối trật tự công cộng của Lưu Văn I, Nguyễn Đức M1, Thân Đức O, Đàm Đức T1. Khi thực hiện hành vi, I, M1, O, T1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Do đó, Công an thành phố TS đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với I, M1, O, T1 là phù hợp.

Đối với hành vi của Nguyễn Xuân Đ, Lê Văn B, Đàm Đức T1, Nguyễn Đức M1 điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe, không đội mũ bảo hiểm, chở người ngồi sau xe không đội mũ bảo hiểm đã vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ. Do đó, Công an thành phố TS đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ, B, T1, M1 là phù hợp.

Liên quan trong vụ án có cháu Nguyễn Hữu H2 và cháu Nguyễn Minh D1. Đêm ngày 18/02/2024, cháu D1 có mượn của T1 01 con dao dài 52,3cm, sau đó để lại tại nhà cháu H2 mục đích để dùng trong sinh hoạt gia đình. Khi mượn dao, cháu D1 và cháu H2 không biết việc T1 sử dụng con dao trên để đi gây rối trật tự công cộng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 (các bị cáo A; B; M được áp dụng khoản 2 Điều 51); Điều 38; Điều 47; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Lê Văn A, Nguyễn Văn Thái M, Lê Văn B phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/02/2024.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đông 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/02/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thái M 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/02/2024.

Xử phạt bị cáo Lê Văn B 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/02/2024.

Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Xuân Đ, bị cáo Lê Văn Đông, bị cáo

Nguyễn Văn Thái M, bị cáo Lê Văn B 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây đinh ba dài 2,39m; phần thân là thanh ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, đường kính 02cm, dài 2,01m; phần đầu gồm 03 mũi thép được hàn cố định với phần thân có độ dài lần lượt là 27cm, 38cm, 27cm. 01 con dao phóng lợn dài 131cm; phần thân là thanh ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, đường kính 2,5cm, dài 112,5cm; phần đầu gắn dao nhọn (dạng dao bầu), lưỡi dao sắc, dài 18,5cm, rộng 06cm. 01 con dao dài 66cm; lưỡi dao bằng kim loại, sáng màu, lưỡi dao sắc, dài 44,5cm; đầu lưỡi dao nhọn, thân lưỡi dao được đục 08 lỗ hình tròn; chuôi dao bằng gỗ, màu đỏ, dài 21,5cm, chuôi dao được bọc 03 vòng tròn bằng kim loại, màu đồng. 01 vỏ dao dài 50,4cm, bằng gỗ, sơn màu đỏ, được bọc 04 vòng tròn bằng kim loại, màu vàng, phần rộng nhất vỏ dao rộng 6,5cm. 01 con dao dài 52,3cm, lưỡi dao bằng kim loại, sáng màu, lưỡi dao sắc, dài 38,8cm, chỗ rộng nhất 04cm; chuôi dao bằng gỗ, màu nâu, dài 13,5cm; phần tiếp giáp giữa chuôi dao và lưỡi dao được bọc kim loại, màu vàng.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Lê Văn A, Nguyễn Văn Thái M, Lê Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố TS;
- Công an thành phố TS;
- Chi cục THADS thành phố TS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại giam/Nhà tạm giữ Công an Thành phố TS;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Ph